TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **44/**2022/QĐST-DS	*Kiên Lương, ngày 12 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022 và biên bản ngày 09/5/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ 10, khu phố Ba Hòn, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 10, khu phố B, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. (Theo văn bản ủy quyền ngày 16/11/2021).

- *Bị đơn:* 1/ Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1973

2/ Võ Minh Q, sinh năm 1996

3/ Võ Thanh L, sinh năm 2000

Địa chỉ: Tổ 16, khu phố K, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà O, anh Q, anh L thống nhất còn nợ ông Nguyễn Ngọc T số tiền 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng), sẽ thanh toán khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông T thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng nhà và quyền sử dụng đất tại tổ 16 khu phố K, thị trấn K theo giấy thỏa thuận sang nhượng nhà- đất ngày 06/8/2020 giữa bà O và các con bà O với ông T.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 2.250.000đ, mỗi bên chịu ½ nhưng bà O tự nguyện nộp hết. Hoàn trả cho ông T 5.000.000đồng là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000109 ngày 22/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Minh